https://trungtamthuoc.com/

Vỉ 1 hộp 100 viên. Kích thước: 120 x 70 mm.

Mặt trước

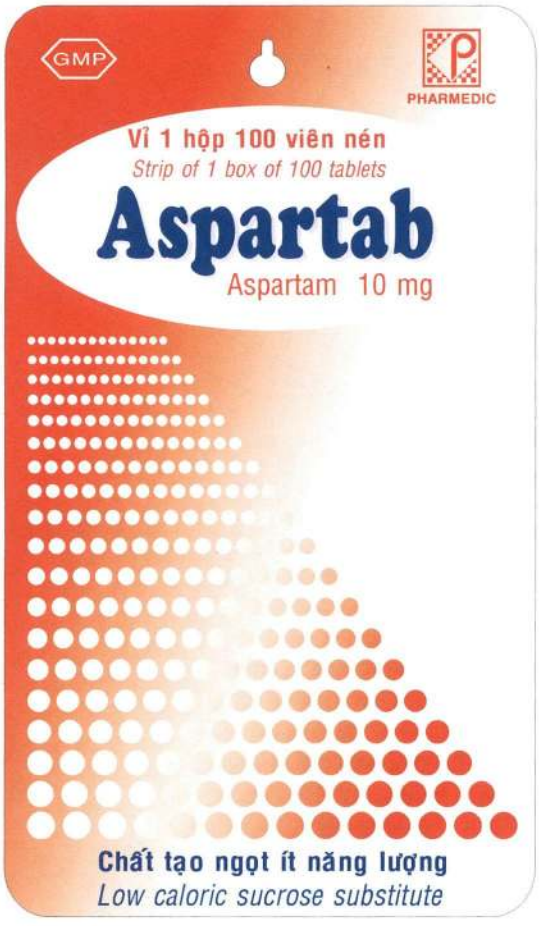

Mặt sau

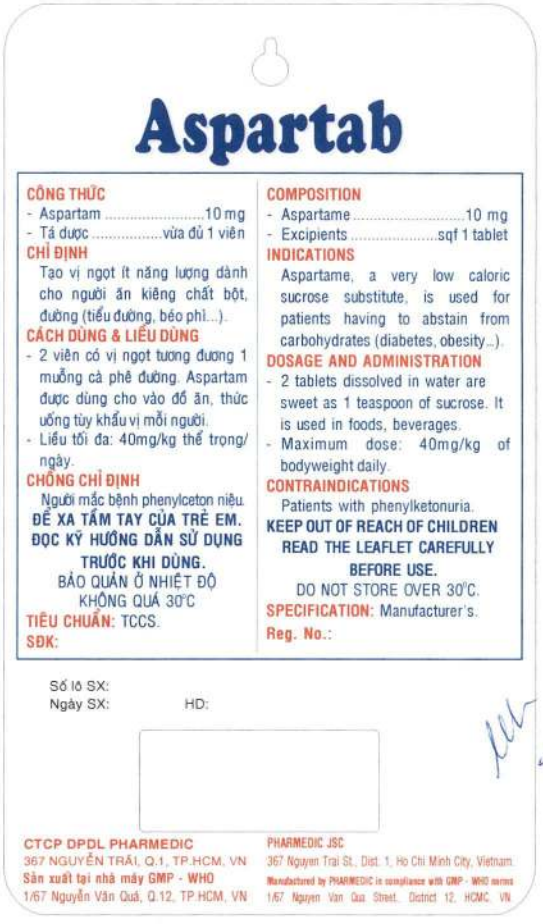

Nhãn hộp 100 viên. Kích thước: 106 x 43 mm.

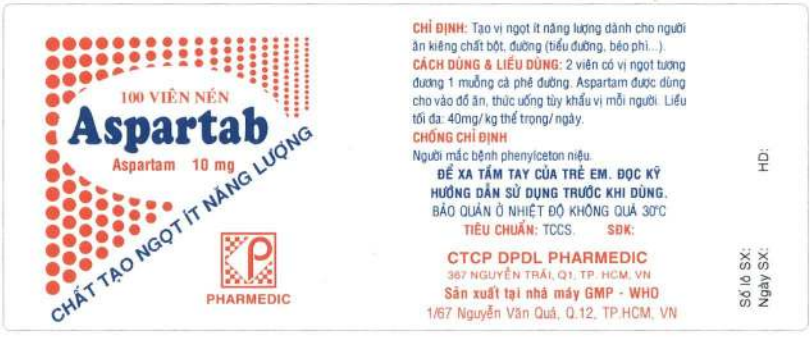

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 04 năm 2012

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC CHẤT LƯỢNG

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DƯỢC LIỆU PHARMEDIC

DS. Nguyễn Thị Thúy Vân

https://trungtamthuoc.com/

MẪU NHÃN DỰ KIẾN

Tờ hướng dẫn sử dụng.
Kích thước: 162 x 70 mm.

Mặt trước

Aspartab

tablets

PHARMEDIC

COMPOSITION
- Aspartame 10mg
- Excipients: Sodium lauryl sulfate, Lactose, Povidone, Magnesium stearate, Sodium starch glycolate, Aerosil, Purified water .....sqf 1 tablet.

INDICATIONS
Aspartame, a very low caloric sucrose substitute, is used for patients having to abstain from carbohydrates (diabetes, obesity...).

DOSAGE AND ADMINISTRATION
- 2 tablets dissolved in water are sweet as 1 teaspoon of sucrose. It is used in foods, beverages.
- Maximum dose: 40mg/ kg of bodyweight daily.

CONTRAINDICATIONS
Patients with phenylketonuria.

PRECAUTIONS
Aspartame's sweetness is lost when being in moisture or prolonged cooking (over 120°C).

INTERACTIONS
No interactions have been reported.

USE IN PREGNANCY AND LACTATION
There have been no reported.

EFFECTS ON ABILITY TO DRIVE OR OPERATE MACHINERY: None.

ADVERSE REACTIONS
* **Contact your physician if you experience any adverse reactions while using this medicine.**

OVERDOSAGE: None.

PHARMACODYNAMICS
Aspartame, a sugar substitute, is an intense sweetening agent about 200 times as sweet as sugar, used for patients having to obstain from carbohydrates (diabetes, obesity...).

PHARMACOKINETICS
After oral administration, aspartame is hydrolysed in the gastrointestinal tract to its 3 primary constituents, methyl alcohol, aspartic acid, and phenylalanine.

KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN.
READ THE LEAFLET CAREFULLY BEFORE USE.
FOR MORE INFORMATION, CONSULT YOUR PHYSICIAN.

SPECIFICATION: Manufacturer's.
SHELF LIFE: 36 months from date of manufacturing.
PRESENTATION: Strip of 1 box of 100 tablets.
DO NOT STORE OVER 30°C.

PHARMEDIC JSC: 367 Nguyen Trai Street, District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam.
Manufactured by PHARMEDIC in compliance with GMP - WHO norms 1/67 Nguyen Van Qua Street, District 12, Ho Chi Minh City, Vietnam.

Mặt sau

Aspartab

Viên nén

PHARMEDIC

CÔNG THỨC
- Aspartam.....10mg
- Tá dược: Natri lauryl sulfat, Lactose, Povidon, Magnesi stearat, Natri starch glycolat, Aerosil, Nước tinh khiết .....vừa đủ 1 viên nén.

CHỈ ĐỊNH
Tạo vị ngọt ít năng lượng dành cho người ăn kiêng chất bột, đường (tiểu đường, béo phì...).

CÁCH DÙNG & LIỀU DÙNG
- 2 viên có vị ngọt tương đương 1 muỗng cà phê đường. Aspartam được dùng cho vào đồ ăn, thức uống tùy khẩu vị mỗi người.
- Liều tối đa: 40mg/ kg thể trọng/ ngày.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH
Người mắc bệnh phenylceton niệu.

LƯU Ý - THẬN TRỌNG
Aspartam sẽ mất độ ngọt trong môi trường ẩm hoặc nấu nướng kéo dài (nhiệt độ trên 120°C).

TƯƠNG TÁC THUỐC
Chưa thấy báo cáo.

PHỤ NỮ MANG THAI VÀ PHỤ NỮ CHO CON BÚ
Chưa thấy báo cáo.

TÁC ĐỘNG CỦA THUỐC KHI LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC: Không có.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN
* **Thông báo cho Bác Sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.**

QUÁ LIỀU XỬ TRÍ: Không có.

DƯỢC LỰC HỌC
Aspartam, chất ngọt dùng thay đường, có độ ngọt cao gấp 200 lần đường, được dùng cho bệnh nhân theo chế độ ăn kiêng chất bột, đường (tiểu đường, béo phì...)

DƯỢC ĐỘNG HỌC
Sau khi uống aspartam được thủy phân từ đường tiêu hóa thành methyl alcohol, aspartic acid và phenylalanin.

ĐỂ XA TẦM TAY CỦA TRẺ EM.
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.
NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ.

TIÊU CHUẨN: TCCS.
HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.
TRÌNH BÀY: Vỉ 1 hộp 100 viên nén.
BẢO QUẢN Ở NHIỆT ĐỘ KHÔNG QUÁ 30°C.

CTCP DPDL PHARMEDIC: 367 Nguyễn Trãi, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Sản xuất tại nhà máy GMP - WHO: 1/67 Nguyễn Văn Quá, Q.12, TP.HCM, Việt Nam.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 09 năm 2011

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
GIÁM ĐỐC CHẤT LƯỢNG

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DƯỢC LIỆU PHARMEDIC

DS. Nguyễn Thị Thúy Vân